



BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 21 – Tháng 10 Năm 2024 – Capable Counsel

I. Lĩnh vực Đầu tư

1.1. Nghị định số 125/2024/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục do Chính phủ ban hành ngày 05 tháng 10 năm 2024

Nghị định này quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, bao gồm:

- Thành lập hoặc cho phép thành lập, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục, sáp nhập, chia, tách, giải thể đối với: Cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trường chuyên biệt;
- Thành lập hoặc cho phép thành lập, đình chỉ hoạt động, sáp nhập, chia, tách, giải thể đối với: Cơ sở giáo dục thường xuyên, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập;
- Thành lập hoặc cho phép thành lập trường cao đẳng sư phạm; cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng; đình chỉ hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng; thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng; sáp nhập, chia, tách, giải thể trường cao đẳng sư phạm; sáp nhập trường cao đẳng vào trường đại học;
- Thành lập hoặc cho phép thành lập trường đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học; cho phép trường đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học hoạt động đào tạo; đình chỉ hoạt động đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học; sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục đại học; giải thể cơ sở giáo dục đại học, phân hiệu của cơ sở giáo dục đại học;



công nhận đại học vùng, đại học quốc gia (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục đại học);

- Thành lập hoặc cho phép thành lập, cho phép hoạt động, đình chỉ hoạt động, giải thể tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục của Việt Nam; công nhận tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài hoạt động tại Việt Nam;
- Đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; đình chỉ kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.

Nghị định này áp dụng đối với: Cơ sở giáo dục mầm non; nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở giáo dục thường xuyên; trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; trường chuyên biệt; trường cao đẳng thực hiện hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng; cơ sở giáo dục đại học; tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục; tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; tổ chức và cá nhân khác thực hiện hoạt động giáo dục

Nghị định này không áp dụng đối với tổ chức hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và kinh doanh dịch vụ tư vấn du học về giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 11 năm 2024.

Nghị định này thay thế Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

1.2. Nghị định 124/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác,

đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục do Chính Phủ ngày 05 tháng 10 năm 2024

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 2, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 14, Điều 15, Điều 17, Điều 18, Điều 20, Điều 22, Điều 28, Điều 29, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37, Điều 38, Điều 42, Điều 43, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 50, Điều 51, Điều 58, Điều 59, Điều 60, Điều 65 của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 11 năm 2024

II. Lĩnh vực thương mại:

2.1. Nghị định 122/2024/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới do Chính phủ ban hành ngày 04 tháng 10 năm 2024

Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 3, Điều 4, Điều 16, Điều 21, Điều 22, Điều 24 của nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2024.

2.2. Nghị định số 128/2024/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại do Chính phủ ban hành ngày 10 tháng 10 năm 2024

Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 6, Điều 7, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 32 của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2024

2.3. Nghị định 129/2024/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 91/2016/NĐ-CP về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị



định 155/2018/NĐ-CP sửa đổi quy định điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế do Chính phủ ban hành ngày 10 tháng 10 năm 2024.

Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ.

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Bãi bỏ, thay thế một số quy định của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.

Các cơ sở sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, kiểm nghiệm, khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế đã gửi hồ sơ tại Bộ Y tế trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2016/NĐ-CP và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP, trừ trường hợp cơ sở tự nguyện hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Nghị định này.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 11 năm 2024.

2.4. Thông tư 20/2024/TT-BYT ngày 14 tháng 10 năm 2024 sửa đổi Thông tư 09/2015/TT-BYT quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế:

- Bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 12.
- Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 2 Điều 12 như sau: *“Hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế của đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo có trụ sở chính đặt tại địa bàn quản lý của Sở Y tế.”*

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 28 tháng 11 năm 2024.



Tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện quảng cáo theo quy định.

Tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2015/TT-BYT.

III. Lĩnh vực thuế, phí, lệ phí

3.1. Thông tư 73/2024/TT-BTC quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp lệ phí cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 21 tháng 10 năm 2024

Thông tư này quy định mức thu, miễn, chế độ thu, nộp lệ phí cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước.

Thông tư này áp dụng đối với người nộp lệ phí; tổ chức thu lệ phí; tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp lệ phí cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước.

Người nộp lệ phí theo quy định tại Thông tư này là công dân Việt Nam khi làm thủ tục cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước theo quy định của pháp luật về căn cước, trừ các trường hợp không phải nộp lệ phí quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 38 Luật Căn cước.

Mức thu lệ phí cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước như sau:

- Cấp đổi thẻ căn cước công dân sang thẻ căn cước theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước: 30.000 đồng/thẻ căn cước;
- Cấp đổi thẻ căn cước đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Căn cước: 50.000 đồng/thẻ căn cước;
- Cấp lại thẻ căn cước đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Căn cước: 70.000 đồng/thẻ căn cước.



Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024, mức thu lệ phí cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 1 Điều này. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 trở đi, áp dụng mức thu lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều này, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, mức thu lệ phí khi công dân nộp hồ sơ cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước theo hình thức trực tuyến bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 1 Điều này. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trở đi, áp dụng mức thu lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 10 năm 2024.

IV. Lĩnh vực doanh nghiệp

4.1. Nghị định 133/2024/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2024 sửa đổi một số điều, Phụ lục của Nghị định 58/2021/NĐ-CP quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 và Mẫu Lý lịch tóm tắt tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 58/2021/NĐ-CP.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

Các hồ sơ đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng đã nộp trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành được tiếp tục xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật tại thời điểm nộp hồ sơ.

4.2. Công văn 907/LĐLĐ năm 2024 ngày 21 tháng 10 năm 2024 hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đóng và phân phối kinh phí công đoàn do Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội ban hành

Đối tượng đóng kinh phí công đoàn theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Luật Công đoàn là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mà không phân biệt cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đó đã có hay chưa có tổ chức công đoàn cơ sở.

Mức đóng bằng 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động. Quỹ tiền lương này là tổng mức tiền lương của những người lao động thuộc



đối tượng phải đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Trước khi tiến hành nộp kinh phí công đoàn theo phương thức này, đơn vị liên hệ với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được phân cấp thu (đối với nơi đã thành lập tổ chức công đoàn) hoặc Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã nơi doanh nghiệp đăng ký trụ sở hoạt động (đối với nơi chưa thành lập tổ chức công đoàn) để được hướng dẫn, kê khai vào phần mềm.

V. Lĩnh vực xuất nhập khẩu

5.1. Thông tư 17/2024/TT-BCT sửa đổi Thông tư 22/2019/TT-BCT quy định về tạm ngừng kinh doanh chuyển khẩu, kinh doanh tạm nhập gổ dán vào Việt Nam để tái xuất sang Hoa Kỳ do Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành ngày 08 tháng 10 năm 2024

Bổ sung Điều 3a vào sau Điều 3 của Thông tư số 22/2019/TT-BCT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tạm ngừng kinh doanh chuyển khẩu, kinh doanh tạm nhập gổ dán vào Việt Nam để tái xuất sang Hoa Kỳ như sau:

“Điều 3a. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu phát sinh vướng mắc, thương nhân, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương để xử lý”

Sửa đổi, bổ sung Điều 4 về Điều khoản thi hành “*Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 12 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2029.*”

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 11 năm 2024.

5.2. Thông tư 18/2024/TT-BCT quy định về danh mục phế liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu do Bộ Công Thương ban hành ngày 08 tháng 10 năm 2024



Thông tư này quy định về danh mục phế liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu.

Đối tượng áp dụng:

- Thương nhân tham gia hoạt động kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu hàng hóa.
- Các tổ chức, cơ quan quản lý hoạt động kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu hàng hóa.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu hàng hóa.

Danh mục phế liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu tại Phụ lục kèm theo Thông tư này.

Danh mục phế liệu quy định tại khoản 1 Điều này không áp dụng đối với trường hợp kinh doanh chuyển khẩu theo hình thức hàng hóa được vận chuyển thẳng từ nước xuất khẩu đến nước nhập khẩu, không qua cửa khẩu Việt Nam.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2029.